

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

PHÍ THỊ LAN PHƯƠNG

**PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (1986 – 2020)**

Chuyên ngành: Chính trị học

Mã số: 9310201.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

Hà Nội - 2023

Công trình được hoàn thành tại: Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học :

1. PGS.TS Đoàn Minh Huấn
2. PGS.TS Phạm Quốc Thành

Phản biện: PGS.TS Trương Quốc Chính

Học viện Chính trị Khu vực I – HVCTQG HCM

Phản biện: PGS.TS Lê Văn Cường

Viện Xây dựng Đảng – HVCTQG HCM

Phản biện: TS. Lưu Thúy Hồng

Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án
tiến sĩ họp tại
vào hồi giờ ngày tháng năm 20...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Đảng cầm quyền bao giờ cũng giữ vai trò lãnh đạo, chi phối toàn bộ hệ thống chính trị, đặc biệt và trực tiếp nhất là nhà nước; bằng nhà nước và thông qua nhà nước để thực hiện mục tiêu, chiến lược của mình. Giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước là một hoạt động cơ bản của các đảng chính trị. Mỗi một Đảng chính trị, sau khi được thành lập và đi vào hoạt động đều có mong muốn trở thành đảng cầm quyền. Tuy nhiên, không phải đảng chính trị nào cũng hiện thực hóa thành công mục tiêu cầm quyền của mình. Ngay cả khi đã trở thành đảng cầm quyền, việc có thực quyền và duy trì vai trò cầm quyền của mình đối với nhà nước và toàn xã hội cũng đòi hỏi phải định hình, hoàn thiện, đổi mới phương thức cầm quyền khoa học, luôn đáp ứng yêu cầu của thực tiễn luôn biến đổi.

Giống như nhiều đảng chính trị khác trên thế giới, ngay sau khi giành được chính quyền từ thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam đã bước lên vũ đài chính trị và trở thành Đảng cầm quyền. Có thể thấy rằng nhân tố quyết định đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác chính là sự lãnh đạo của Đảng. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng từ năm 1945 đến nay, do có phương thức cầm quyền phù hợp, khoa học, nên Đảng Cộng sản Việt Nam luôn giữ vững được vị trí, vai trò của mình đối với cách mạng và với toàn xã hội. Đặc biệt, trong giai đoạn đổi mới đất nước, đứng trước nhiều những tác động của cả tình hình thế giới và trong nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn thực thi phương thức cầm quyền một cách sáng tạo, hiệu quả, giúp cho Đảng giữ vững được vị trí độc tôn lãnh đạo cách mạng. Chúng ta có quyền tự hào về những thành tựu vĩ đại mà Đảng và nhân dân ta đã giành được. Những thành tựu đó là sự xác nhận của thực tiễn về năng lực cầm quyền của Đảng; đồng thời, cũng là cơ sở để chúng ta đặt trọn niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước. Tuy nhiên, quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới vẫn còn một số hạn chế về phương thức cầm quyền như “Chưa xác định rõ nội dung, phương thức cầm quyền. Chưa thật sự phát huy vai trò của các tổ chức đảng, đảng viên, cấp ủy viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội” [21, tr.197] rất cần nghiên cứu một cách nghiêm túc, chỉ rõ nguyên nhân và đề ra những giải pháp hữu hiệu nhằm đổi mới, hoàn thiện phương thức cầm quyền của Đảng trong thời gian tới là yêu cầu cấp thiết, khách quan như Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ “Tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đảng cầm quyền, xác định mục đích cầm quyền, phương thức cầm quyền, nội dung cầm quyền, điều kiện cầm quyền; vấn đề phát huy dân chủ trong điều kiện Đảng duy nhất cầm quyền; các nguy cơ cần phải đề phòng đối với Đảng cầm quyền”

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, yêu cầu nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng luôn là vấn đề được đặt ra bởi những điều kiện cụ thể luôn có sự thay đổi phát triển và ngày càng hoàn thiện. Xây dựng Đảng cầm quyền là một vấn đề lớn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Đó cũng là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn và phức tạp.

Về mặt lý luận, trong hệ thống chính trị Việt Nam, sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là tiền đề tiên quyết để thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước dân giàu,

nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đảng cầm quyền và lãnh đạo nhà nước hầu như đã được xác lập khá rõ ràng và có tính ổn định, trong khi đó việc cầm quyền như thế nào hay nói cách khác, phương thức cầm quyền lại là vấn đề có sự khác biệt giữa các Đảng và từ kết quả của nó. Do vậy việc làm rõ phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hệ thống chính trị một Đảng cầm quyền góp phần bổ xung thêm phương diện lý luận về chủ đề này.

Về mặt thực tiễn, Đảng đã cầm quyền gần 80 năm nhưng cho tới nay việc thấu hiểu và quy chuẩn về sự cầm quyền cũng như phương thức cầm quyền vẫn chưa thật rõ và sâu sắc. Vẫn chưa có sự phân biệt rạch ròi giữa lãnh đạo và cầm quyền. Hầu như trong các văn kiện, nghị quyết của Đảng đều chỉ đề cập đến chức năng lãnh đạo, phương thức lãnh đạo của Đảng mà chưa nói tới chức năng cầm quyền và phương thức cầm quyền của Đảng. Ngay cả những công trình khoa học nghiên cứu về Đảng cầm quyền cũng vẫn chưa xác định rõ những khái niệm và nội hàm của sự cầm quyền cũng như phương thức cầm quyền của Đảng. Điều đó đã dẫn tới những bất cập nhất định, biểu hiện rõ nhất là sự lãnh đạo trở thành chỉ đạo, can thiệp, làm thay công việc của Nhà nước – cầm quyền, biến nhà nước trở thành cơ quan quyền lực mang tính hình thức, thụ động, trông chờ vào sự lãnh đạo của Đảng. Cũng chính từ thực tiễn này, cần nghiên cứu làm rõ hơn phương thức cầm quyền của Đảng để góp phần thống nhất nhận thức và nhất quán trong hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, làm tăng hiệu lực, hiệu quả cầm quyền.

Tại Việt Nam, trong thời gian những năm gần đây, đã có nhiều nghiên cứu về vấn đề này. Một số vấn đề đặt ra đã đạt được kết quả khả quan, tuy nhiên, có một số vấn đề vẫn cần nghiên cứu và làm rõ thêm. Có thể nói, nghiên cứu về nội dung, phương thức và năng lực cầm quyền của Đảng, tương chừng như cũ mà lại rất mới, có tính thời sự, nói cũ là vì khái niệm về Đảng cầm quyền đã có từ lâu, không chỉ ở các nước trên thế giới mà cả ở nước ta, nói rất mới là vì sau gần 80 năm ở vị thế Đảng cầm quyền, trước mắt chúng ta, vẫn còn nhiều vấn đề chưa thật sự sáng tỏ, xử lý còn lúng túng trong lý luận về đảng cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng và cả trong hoạt động thực tiễn cầm quyền của Đảng, những yêu cầu mà Đại hội XII của Đảng đặt ra vẫn chưa đạt được bước tiến đáng kể nào.

Với những lý do nêu trên, nghiên cứu sinh quyết định lựa chọn vấn đề: “***Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986-2020)***” làm đề tài luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, luận án đi phân tích, đánh giá phương thức cầm quyền của ĐCS Việt Nam cầm quyền qua các thời kỳ lịch sử, chỉ ra các hạn chế trong thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng hiện nay, đề xuất các giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền nhằm nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

Để thực hiện được mục tiêu trên, luận án có các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, luận án làm rõ cơ sở lý luận về Đảng cầm quyền và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, qua đó phân tích về đặc điểm phương thức cầm quyền của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng.

Thứ hai, nghiên cứu phương thức cầm quyền của các đảng chính trị trên thế giới từ đó rút ra những kinh nghiệm, bài học có giá trị tham chiếu đối với Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ ba, luận án phân tích những phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử, chỉ rõ những vấn đề đặt ra đối với phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và vai trò đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

Thứ tư, chỉ ra, phân tích những yếu tố tác động, xác định yêu cầu đặt ra và đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án

Luận án tập trung nghiên cứu phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Góc độ tiếp cận và giải quyết các nội dung nghiên cứu của luận án là dưới góc độ khoa học Chính trị học

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- *Nội dung*: Nghiên cứu về Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách là Đảng duy nhất cầm quyền ở nước ta có rất nhiều nội dung nghiên cứu khác nhau, chứa đựng nhiều vấn đề phức tạp cả về lý luận và thực tiễn, tuy nhiên luận án chỉ tập trung nghiên cứu về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986 – 2020)

- *Về thời gian*: Thời gian nghiên cứu tổng kết thu thập tư liệu phục vụ nghiên cứu của đề tài được giới hạn trong khoảng thời gian từ năm 1986 đến 2020, phương hướng, giải pháp có giá trị ứng dụng trong thời gian tới.

- *Không gian*: Toàn bộ hệ thống tổ chức, bộ máy của ĐCSVN, Nhà nước, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội, trong đó luận án chủ yếu nghiên cứu phương thức cầm quyền của ĐCSVN ở cấp Trung ương.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt, luận án bám sát các quan điểm biện chứng, khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể để triển khai các ý tưởng nghiên cứu.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Vận dụng tổng hợp những nguyên tắc, phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các phương pháp phân tích hệ thống, phân tích cấu trúc

chức năng, phương pháp logic, lịch sử, phân tích, tổng hợp và so sánh, phương pháp phân tích trường hợp ... để giải quyết những nhiệm vụ đặt ra. Tác giả lựa chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp từng nội dung luận án

Chương 1, tác giả coi trọng phương pháp tổng hợp, phân tích và hệ thống hóa để đánh giá các công trình nghiên cứu có liên quan đến vấn đề phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. So sánh để tìm hiểu phương thức cầm quyền của một số Đảng chính trị trên thế giới và rút ra một số khuyến nghị cho Đảng Cộng sản Việt Nam

Chương 2, tác giả sử dụng nhiều phương pháp để làm sáng tỏ những vấn đề của luận án; trong đó tác giả sử dụng phương pháp quy nạp để xây dựng các khái niệm, công cụ; phương pháp lịch sử, phân tích và tổng hợp để khảo sát các quan niệm trong lịch sử tư tưởng về Đảng cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương 3, về cơ bản, tác giả sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để phân tích nội dung, đặc điểm và những thành tựu, hạn chế, những vấn đề đặt ra trong phương thức cầm quyền của Đảng CS Việt Nam hiện nay.

Chương 4, Tác giả dùng phương pháp phân tích, tổng hợp để phân tích những yêu cầu mới, định hướng, mục tiêu và đề ra một số giải pháp có căn cứ khoa học, góp phần đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian tới.

Luận án có sự kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài.

5. Những đóng góp về mặt khoa học của luận án

- Luận án đưa ra được những khái niệm, cấu trúc về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam từ cách tiếp cận Chính trị học dựa trên hệ thống hóa các công trình nghiên cứu trước đó, các quan niệm khác nhau về phương thức cầm quyền, phương thức lãnh đạo của Đảng

- Trên cơ sở nghiên cứu về phương thức cầm quyền của một số Đảng chính trị trên thế giới, luận án rút ra một số bài học có khả năng vận dụng để góp phần đổi mới, hoàn thiện phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Trên cơ sở khung lý thuyết về phương thức cầm quyền của Đảng, luận án khảo sát, phân tích và đưa ra những nhận xét về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử

- Luận án phân tích thực trạng thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ ra những hạn chế cần lưu ý trong phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và đưa ra một số giải pháp nhằm đổi mới của phương thức cầm quyền của Đảng trong thời gian tới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Về lý luận: Nội dung và kết quả của luận án góp phần xây dựng, hoàn thiện cơ sở lý luận về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Về thực tiễn: Những kết luận của luận án được nghiên cứu trên cơ sở khoa học, tiếp cận rõ ràng. Vì vậy, luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu,

giảng dạy chuyên ngành Chính trị học, các bộ môn khoa học xã hội và nhân văn có liên quan ở Việt Nam, các đơn vị liên quan có thể khai thác, vận dụng vào thực tiễn nhằm đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay và trong thời gian tới.

7. Kết cấu luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 4 chương, tiết

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Trong thời gian vừa qua, việc nghiên cứu về Đảng Cộng sản và Đảng Cộng sản cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng nói chung và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng đã được quan tâm nghiên cứu.

Thực hiện nghiên cứu đề tài “Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986-2020), tác giả tiếp cận với các công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu dưới các góc độ sau:

1.1.1. Nghiên cứu lý luận về Đảng cầm quyền và phương thức cầm quyền của Đảng

1.1.2. Nghiên cứu thực tiễn, thực trạng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.1.3. Nghiên cứu quan điểm, giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1.1.4. Nghiên cứu về kinh nghiệm cầm quyền của một số Đảng chính trị trên thế giới.

1.2. Kết quả các công trình nghiên cứu, những nội dung luận án tập trung nghiên cứu

1.2.1. Kết quả chung của các công trình nghiên cứu

Liên quan đến đề tài, cho đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu đã công bố có giá trị tham khảo, kết quả được thể hiện trên một số vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, các công trình đã bước đầu làm rõ khái niệm về Đảng cầm quyền, mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống hóa quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản, Đảng cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng.

Thứ hai, các công trình đã nghiên cứu khẳng định sự cần thiết phải đổi mới Đảng không chỉ về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ mà còn về nội dung và phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng cho phù hợp với bối cảnh trong nước và quốc tế. Chỉ rõ nội dung Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo nhân dân, điều này đòi hỏi Đảng phải có kiến thức mới, năng lực và phẩm chất, phương thức cầm quyền mới. Các công trình cũng chỉ ra những mặt hạn chế của một Đảng duy nhất cầm quyền, do đó vấn đề sống còn của Đảng là phải tự đổi mới, tự chỉnh đốn để không trở thành chuyên quyền, độc đoán trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền.

Thứ ba, mỗi công trình nghiên cứu lại khai thác dưới góc độ khác nhau và đưa ra những giải pháp khác nhau nhưng đều hướng tới mục tiêu chung đó là tiếp tục xây dựng

chính đôn Đảng, hoàn thiện lý luận cầm quyền, cơ sở cầm quyền của Đảng, tạo nền tảng tư tưởng vững chắc cho sự cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phát triển sáng tạo lý luận Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiến cùng thời đại.

1.2.2. Những nội dung luận án tập trung nghiên cứu

Từ kết quả nghiên cứu của các công trình đã công bố có liên quan đến đề tài luận án của các tác giả trong và ngoài nước đã cung cấp một số tư liệu, thông tin và cách tiếp cận đối tượng nghiên cứu. Đây là nguồn tư liệu quý giá được kế thừa khi triển khai nghiên cứu luận án này. Tuy vậy cho đến nay, vẫn chưa có công trình nào chuyên biệt nghiên cứu về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt luận giải về cách thức cầm quyền của Đảng từ cách tiếp cận quyền lực và quyền lực chính trị. Điều này cho thấy vẫn còn một khoảng trống lớn cần được tiếp tục nghiên cứu về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản. Việc nghiên cứu và thấu hiểu về “Đảng cầm quyền” đã khó và phức tạp, vấn đề phương thức cầm quyền của Đảng lại càng cụ thể hơn và có phần khó xác định hơn, tác giả cầu thị nhưng cũng luôn bám sát cách tiếp cận khoa học riêng để nhận định, tiếp thu các giá trị có thể tham khảo được từ các công trình đã khảo cứu này trong quá trình triển khai luận án. Có thể khẳng định đề tài mà tác giả lựa chọn là mới và không trùng lặp với các công trình đã công bố.

Trên cơ sở kế thừa, vận dụng kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan, nghiên cứu về phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, luận án sẽ tập trung vào một số vấn đề cơ bản sau đây

Thứ nhất: Nghiên cứu những vấn đề lý luận về Đảng chính trị, Đảng cầm quyền Phương thức cầm quyền của Đảng, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghiên cứu khái quát về vị trí, vai trò của phương thức cầm quyền của Đảng

Thứ hai: Việc nghiên cứu kinh nghiệm thực hiện phương thức cầm quyền từ các đảng chính trị trên thế giới nhằm rút ra bài học có giá trị tham khảo cho Đảng Cộng sản Việt Nam cũng là một “khoảng trống” cần tiếp tục nghiên cứu.

Thứ ba: Đánh giá thực trạng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay, trong đó tập trung đánh giá thành tựu, hạn chế và khuyết điểm trong việc thực hiện nội dung phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, những vấn đề đặt ra trong việc thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng

Thứ tư: Đề xuất những giải pháp tiếp tục đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian tới.

Tiểu kết chương 1

Về Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản cầm quyền, về phương thức lãnh đạo của Đảng đã và đang được khá nhiều nhà khoa học nghiên cứu, tìm hiểu. Tuy nhiên, cho đến nay, việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về Đảng cầm quyền tuy đã được triển khai trên nhiều cấp độ nhưng vẫn chưa đưa tới những kết quả như mong đợi. Việc nghiên cứu và thấu hiểu về Đảng cầm quyền đã khó và phức tạp, vấn đề phương thức cầm quyền của Đảng lại càng cụ thể hơn và có phần khó xác định hơn.

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu, chương 1 với 4 nhóm nghiên cứu chính: (1) Nghiên cứu lý luận về Đảng cầm quyền và phương thức cầm quyền của Đảng; (2) Nghiên cứu thực tiễn, thực trạng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; (3) Nghiên cứu quan điểm, giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; (4) Nghiên cứu về kinh nghiệm cầm quyền của một số Đảng chính trị trên thế giới. Từ đó đã khái quát kết quả nghiên cứu liên quan đến luận án và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu với góc độ tiếp cận chính trị học. Trong đó những nhiệm vụ đặt ra luận án cần tiếp tục nghiên cứu, đó là:

Thứ nhất: Luận án cần làm rõ những vấn đề lý luận về Đảng chính trị, Đảng cầm quyền Phương thức cầm quyền của Đảng, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ hai: Luận án cần làm rõ về vị trí, vai trò của phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cơ chế hiện thực hóa mục tiêu lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Thứ ba: Luận án cần đánh giá thực trạng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản hiện nay, trong đó tập trung đánh giá thành tựu, hạn chế và khuyết điểm trong việc thực hiện nội dung phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ tư: Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới và trong nước, luận án đề xuất những giải pháp tiếp tục đổi mới, xác lập, thực hiện và nâng cao năng lực vị thế cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian tới.

CHƯƠNG 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG VÀ KINH NGHIỆM CẦM QUYỀN CỦA MỘT SỐ ĐẢNG CHÍNH TRỊ TRÊN THẾ GIỚI

2.1. Một số vấn đề lý luận về phương thức cầm quyền của Đảng

2.1.1. Đảng chính trị, Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản cầm quyền

2.1.1.1. Đảng chính trị

Đảng chính trị là tổ chức chính trị đại diện của một giai cấp (một lực lượng xã hội), gồm những người có cùng chính kiến, tư tưởng, tự nguyện tham gia nhằm giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước theo mục tiêu chính trị của tổ chức mình.

Có thể thấy rằng, Đảng chính trị là bộ phận tích cực nhất, có tổ chức nhất của một giai cấp hay một bộ phận của một giai cấp, làm công cụ đấu tranh cho lợi ích của giai cấp, và có đặc trưng cơ bản như sau: *Thứ nhất:* mục tiêu thực thi quyền lực nhà nước; *Thứ hai:* tính giai cấp; *Thứ ba:* tính tự nguyện; *Thứ tư:* về tính pháp lý, tính chính đáng trong đời sống chính trị.

2.1.1.2. Đảng cầm quyền

Khái niệm: *Đảng cầm quyền là chính đảng (thông qua một phương thức hoạt động nào đó), giành được quyền thiết lập, chi phối, kiểm soát bộ máy nhà nước, trong đó tập trung là cơ quan hành pháp để hiện thực hóa mục tiêu chính trị, theo Hiến pháp và pháp luật của một quốc gia, dân tộc mà đảng cầm quyền và nhà nước đó đại diện.*

Nội dung cầm quyền của Đảng chính trị cầm quyền: Một là: Đảng giữ quyền lãnh đạo Nhà nước; Hai là: Đảng lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm thực hiện đường lối chính trị của Đảng; Ba là: Đảng giữ quyền lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế, văn hóa, xã hội đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại...; Bốn là: “Đảng giữ quyền lãnh đạo toàn xã hội

2.1.1.3. Đảng Cộng sản cầm quyền

Đảng Cộng sản cầm quyền là đảng giành được quyền thiết lập, sử dụng bộ máy nhà nước phục vụ mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa vì lợi ích của nhân dân

2.1.1.4. Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền

Khái niệm: Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền là khái niệm phản ánh thời kỳ Đảng được nhân dân ủy quyền thiết lập hệ thống chính trị đặc biệt đó là bộ máy nhà nước, bảo vệ và sử dụng hiệu quả bộ máy nhà nước phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Nội dung và đặc điểm cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Với tư cách là Đảng duy nhất cầm quyền, Đảng chịu trách nhiệm trước nhân dân về vận mệnh của dân tộc và sự phát triển của đất nước. Nội dung cầm quyền của Đảng xác định vị trí cầm quyền của Đảng, thể thiện quyền hạn và trách nhiệm của Đảng trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước trong những thời kỳ nhất định, trong từng lĩnh vực cụ thể, trong các mối quan hệ quyền lực cụ thể với Nhà nước, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.1.2. Phương thức cầm quyền của Đảng

2.1.2.1. Khái niệm phương thức cầm quyền của Đảng

Phương thức cầm quyền của đảng chính trị là cách thức, biện pháp, phương pháp nắm giữ và sử dụng quyền lực nhà nước thực hiện mục tiêu chính trị của đảng cầm quyền, đồng thời xây dựng cơ sở, nền tảng chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hóa, xã hội đảm bảo sự cầm quyền ổn định, vững chắc.

2.1.2.2. Các phương thức cầm quyền

Nhìn từ kinh nghiệm thực tiễn cầm quyền ở các nước trên thế giới, phương thức cầm quyền chủ yếu có 2 phương thức sau đây:

Thứ nhất: Phương thức cầm quyền tuân thủ các nguyên tắc dân chủ - pháp quyền.

Thứ hai: Phương thức hành chính – chỉ huy (đảng trị), đảng can thiệp trực tiếp vào các công việc nhà nước.

2.1.3. Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản cầm quyền

2.1.3.1. Khái niệm

Từ việc nghiên cứu phương thức cầm quyền của Đảng có thể thấy rằng: *phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản là hình thức, biện pháp kỹ thuật cụ thể đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Đó là quá trình Đảng hóa thân vào Nhà nước,*

biến quyền lực nhà nước và luật pháp thành công cụ hiện thực hóa Cương lĩnh, đường lối của Đảng, tối ưu hóa hiệu quả lãnh đạo.

2.1.3.2. Nội dung phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản

Thứ nhất, Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội bằng việc đề ra các chủ trương, đường lối, cương lĩnh, nghị quyết của Đảng, phát huy vai trò của nhà nước, trên cơ sở phân định một cách rõ ràng những nhiệm vụ của Đảng với nhiệm vụ của nhà nước; *Thứ hai*, Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội thông qua tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên của Đảng trong bộ máy nhà nước; *Thứ ba*, sự cầm quyền của Đảng thể hiện qua công tác kiểm tra, giám sát; *Thứ tư*, Đảng tiến hành công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhân dân.

2.1.3.3. Vai trò của phương thức cầm quyền

Một là: Phương thức cầm quyền hợp lý sẽ đảm bảo tối ưu hóa năng lực lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, sử dụng hiệu quả quyền lực nhà nước hiện thực hóa mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Hai là: Phương thức cầm quyền đảm bảo chính đáng hóa quyền lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, hợp pháp hóa các quyết định chính trị của Đảng buộc cả xã hội phục tùng.

Ba là: Phương thức cầm quyền phù hợp đảm bảo cho sự thống nhất giữa chức năng thống trị (chức năng giai cấp) với chức năng xã hội (chức năng công quyền) của Nhà nước.

Bốn là: Phương thức cầm quyền hợp lý còn làm cho hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Năm là: Phương thức cầm quyền hợp lý thì quyền lực nhà nước được kiểm soát có hiệu quả.

2.1.4. Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Phương thức cầm quyền của Đảng là tổng thể các cách thức, hình thức, phương pháp, quy chế, quy định, quy trình, lễ lối làm việc...mà Đảng cầm quyền sử dụng để tác động vào các tổ chức trước hết là Nhà nước, nhằm thực hiện đúng đắn, đầy đủ ý chí chính trị, quyền và trách nhiệm của Đảng, quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, đường lối, nghị quyết của Đảng và phát triển đất nước trong từng thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

2.2. Kinh nghiệm cầm quyền của một số đảng chính trị trên thế giới và giá trị tham khảo đối với Việt Nam

2.2.1. Phương thức cầm quyền của Đảng chính trị ở một số nước theo mô hình cấu trúc lưỡng đảng nổi trội, tam quyền phân lập

2.2.1.1. Phương thức cầm quyền của các đảng chính trị ở Mỹ

Hoa Kỳ có hàng trăm đảng chính trị cùng hoạt động. Tuy nhiên, trong lịch sử nước Mỹ chỉ có đảng Dân chủ và đảng Cộng hòa là thay nhau cầm quyền và việc cầm quyền được thông qua các cuộc bầu cử cạnh tranh quyết liệt, còn lại các đảng khác chỉ có thể tham gia vào đời sống chính trị - xã hội ở một mức độ hạn chế. Phương thức sử dụng chính quyền đó là: Thứ nhất: Đưa người của Đảng vào bộ máy nhà nước để thực thi cụ thể công việc theo quy định của pháp luật nhưng theo ý đồ của Đảng và nâng cao vị thế của Đảng.

Thứ hai: Tác động vào quá trình lập pháp để hiện thực hóa các ý chí của đảng và đưa nó vào cuộc sống. Thứ ba: Giám sát và kiểm tra các hoạt động của bộ máy nhà nước.

2.2.1.2. Phương thức cầm quyền của các đảng chính trị ở Anh

Mô hình hệ thống chính trị Anh quốc còn được gọi là mô hình chính trị lưỡng đảng. Thể chế chính trị của nước Anh là nền dân chủ nghị viện vận hành theo chế độ quân chủ đại nghị. Phương thức cầm quyền của các đảng chính trị ở Anh được thể hiện ở việc: *Thứ nhất*, chủ động đưa ra các chương trình lập pháp và chỉ đạo quá trình soạn thảo các dự luật trước khi nó được trình tới Nghị viện; *Thứ hai*: các đảng đều tuyển chọn cán bộ của mình vào nắm giữ những vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước; *Thứ ba*: xây dựng một hệ thống kỷ luật chặt chẽ nhằm chỉ đạo các đảng viên trong Nghị viện bỏ phiếu theo định hướng của đảng.

2.2.1.3. Đặc điểm chung trong phương thức cầm quyền của các đảng chính trị

Thứ nhất: Bầu cử là vấn đề trung tâm của hoạt động chính trị; *Thứ hai*: Giành quyền kiểm soát nền hành pháp là nội dung cơ bản của phương thức cầm quyền; *Thứ ba*: Tính thống nhất quyền lực nhà nước được duy trì; *Thứ tư*: Lợi ích là yếu tố cốt lõi đảm bảo cho đảng viên tuân thủ kỷ luật.

2.2.2. Phương thức cầm quyền của một số chính thể theo mô hình cấu trúc một đảng nổi trội, tam quyền phân lập không triệt để

2.2.2.1. Phương thức cầm quyền của đảng chính trị ở Nhật Bản

Nhật Bản là quốc gia có rất nhiều Đảng phái chính trị cùng tham gia hoạt động và hiện nay theo chế độ quân chủ đại nghị, mô hình một đảng cầm quyền nổi trội với Đảng Dân chủ tự do liên tục cầm quyền. Để đảm bảo được vị trí của mình, đảng chính trị ở Nhật Bản đã tiến hành áp dụng các phương thức sau: Thứ nhất: Đảng chủ động đưa ra các chương trình lập pháp và tiến hành chỉ đạo quá trình soạn thảo các dự luật trước khi nó được trình quốc hội; Thứ hai: Đảng cử người vào nắm giữ những ủy ban quan trọng của Quốc hội để kiểm soát quá trình lập pháp; Thứ ba: Một hệ thống kỷ luật chặt chẽ nhằm chỉ đạo các đảng viên của Đảng trong Quốc hội bỏ phiếu theo định hướng của Đảng.

2.2.2.2. Phương thức cầm quyền của Đảng cầm quyền tại Singapore

Phương thức cầm quyền của Đảng PAP thông qua các nhà lãnh đạo đã hoạch định một chiến lược xây dựng và phát triển đất nước. Đảng cầm quyền bằng cử cán bộ của mình nắm giữ các trọng trách trong bộ máy nhà nước. Đảng cầm quyền theo đuổi mô hình lãnh đạo “đảng trong nhà nước”, nhất thể hóa quyền lực của Đảng và nhà nước. Đảng cầm quyền bằng việc thu hút người tài vào Đảng, phát huy dân chủ trong xã hội. Đảng luôn phát huy dân chủ trong xã hội, coi dân chủ là cơ chế điều chỉnh để đáp ứng được những nhu cầu của đất nước.

2.2.2.3. Đặc điểm chung trong phương thức cầm quyền của các đảng chính trị tại Nhật Bản và Singapore

Thứ nhất: Chính danh hóa quyền lực chính trị trong quyền lực công thông qua bầu cử cạnh tranh. *Thứ hai*: Lựa chọn ứng viên chuẩn bị cho bầu cử phải thật sự là tinh hoa. *Thứ ba*: Thiết kế chính trị dựa trên một nền hành pháp mạnh và Đảng cầm quyền phải kiểm soát được nền hành pháp, đứng đầu là Thủ tướng. *Thứ tư*: Đề cao giá trị theo đuổi của

đảng. *Thứ năm*: Áp dụng chế độ kỷ luật nghiêm khắc đối với đảng viên để bảo đảm tính tập trung quyền lực của đảng cầm quyền. *Thứ sáu*: Lấy đức để cầm quyền. *Thứ bảy*: lấy lợi ích để ràng buộc nghĩa vụ của đảng viên với đảng.

2.2.3. Phương thức cầm quyền của một số chính thể theo mô hình Đảng Cộng sản duy nhất cầm quyền, thống nhất quyền lực nhà nước

2.2.3.1. Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc

Đặc điểm chế độ chính đảng của Trung Quốc là một đảng cầm quyền, nhiều đảng tham gia chính quyền, tức là thực hiện “chế độ hợp tác đa đảng và hiệp thương chính trị do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo”

Một là, Đảng Cộng sản Trung Quốc tuân thủ triết lý cầm quyền là vì nhân dân, dựa vào nhân dân để cầm quyền.

Hai là: Trong giai đoạn cải cách và mở cửa, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiến hành đổi mới phương thức cầm quyền của mình dựa trên 3 trụ cột đó là “Cầm quyền khoa học, cầm quyền dân chủ và cầm quyền theo pháp luật”.

Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc được đổi mới theo hướng chuyển từ “dĩ đảng trị quốc” (lấy Đảng quản lý đất nước), cầm quyền theo phong trào sang cầm quyền theo khoa học, cầm quyền dân chủ và cầm quyền theo pháp luật.

2.2.3.2. Phương thức cầm quyền của Đảng cầm quyền ở Lào

Đảng Nhân dân cách mạng Lào là một Đảng Cộng sản, là chính đảng duy nhất và là đảng cầm quyền ở Lào. Trong phương thức cầm quyền của mình, Đảng Nhân dân CM Lào luôn nhấn mạnh nguyên tắc “Đảng lãnh đạo và nắm quyền theo pháp luật, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, người dân làm chủ và bình đẳng trước pháp luật”. *Thứ nhất*: Đảng cầm quyền thông qua việc đề ra đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách đúng đắn; *Thứ hai*: Sự cầm quyền của Đảng được thực hiện nhờ nhất thể hóa các chức vụ lãnh đạo Đảng và Nhà nước; *Thứ ba*: Đảng cầm quyền bằng công tác cán bộ.

2.2.3.3. Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Liên Xô

Một là, Đảng Cộng sản Liên Xô cầm quyền bằng Cương lĩnh, các nghị quyết của Đảng; Hai là, Đảng lãnh đạo thông qua công tác tổ chức, cán bộ của bộ máy nhà nước; Ba là, Đảng lãnh đạo Nhà nước Xôviết bằng vai trò tiên phong, gương mẫu của của đội ngũ đảng viên trong các cơ quan nhà nước.

2.2.4. Một số giá trị tham khảo đối với Việt Nam từ phương thức cầm quyền của các Đảng chính trị trên thế giới

Thứ nhất: Sự hình thành, xây dựng, phát triển chính đảng là một tất yếu khách quan; *Thứ hai*: Tất cả các đảng cầm quyền (kể cả các Đảng Cộng sản và các đảng chính trị ở các nước tư sản cầm quyền) đều cầm quyền và lãnh đạo bằng cương lĩnh chính trị, đường lối, nghị quyết và các chính sách của đảng; *Thứ ba*: Tất cả các đảng cầm quyền đều cầm quyền bằng hiến pháp, pháp luật, đề cao pháp luật và đảng hoạt động trong khuôn khổ hiến pháp, pháp luật. *Thứ tư*: Mọi quan hệ giữa Đảng cầm quyền với tính thống nhất của quyền lực Nhà nước thể hiện ở thiết kế mô hình Nhà nước. *Thứ năm*: Vai trò của kỹ thuật bầu cử và tính cạnh tranh trong lựa chọn người xứng đáng để giới thiệu tham gia bộ máy nhà nước.

Thứ sáu: tất cả các đảng cầm quyền đều cầm quyền thông qua các tổ chức đảng và đảng viên trong các tổ chức của hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, nhất là trong các cơ quan nhà nước. *Thứ bảy:* Chú ý đến tăng trưởng kinh tế và lợi ích phổ biến của quần chúng nhân dân. *Thứ tám:* Vai trò của hành pháp trong phương thức cầm quyền bởi nắm nó thì mới sử dụng và phân bổ nguồn lực công phù hợp với đường lối của Đảng. *Thứ chín:* Quyền lãnh đạo của đảng chính trị đối với nhà nước và xã hội phải bắt nguồn từ uy tín của đảng đối với nhân dân. *Thứ mười:* Vai trò của ý thức hệ trong ràng buộc tinh thần đối với đảng viên khi tham gia vào bộ máy nhà nước của Đảng Cộng sản cầm quyền. *Thứ mười một:* Đảng phải có thủ lĩnh tập hợp lực lượng, trí tuệ của đảng viên, gây được hình ảnh và cảm tình đối với nhân dân. *Thứ mười hai:* Đảng phải có nguồn tài chính độc lập, trong sạch và minh bạch. Bên cạnh đó cần phải thận trọng trong chuyển đổi mô hình cầm quyền, nhất là lựa chọn cán bộ, cảnh giác với “tam quyền phân lập”.

Tiểu kết chương 2

Như vậy, có thể thấy rằng đảng cầm quyền là một khái niệm gắn với quyền lực. Tức đảng có quyền lực chính trị mà cụ thể là ở việc “nắm chính quyền” hay “nắm quyền lực nhà nước”, không chỉ chi phối được Nhà nước mà còn chi phối được định hướng phát triển của xã hội. Đối với một đảng cầm quyền luôn có hai lĩnh vực phải quan tâm là: nội dung cầm quyền và phương thức cầm quyền. Hiểu một cách khái quát, nội dung cầm quyền là những công việc đảng chính trị cầm quyền có thể và phải làm; phương thức cầm quyền là những cách thức, phương pháp, quy trình mà đảng cầm quyền sử dụng để tác động vào nhà nước và xã hội nhằm thực hiện thắng lợi những nội dung cầm quyền và đảng thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của đảng cầm quyền. Nội dung cầm quyền và phương thức cầm quyền có mối quan hệ mật thiết với nhau, trong đó nội dung cầm quyền quy định phương thức cầm quyền và qua thực hiện phương thức cầm quyền mà đảng hoàn thiện các nội dung cầm quyền.

Từ nghiên cứu về lý luận cũng như thực tiễn các Đảng chính trị cầm quyền trên thế giới và Đảng Cộng sản Việt Nam cho thấy sự lãnh đạo và cầm quyền của các Đảng chính trị về bản chất là giống nhau, song nội dung, phương thức lãnh đạo và cầm quyền có những tính chất, đặc điểm, nội dung và nhiệm vụ là khác nhau. Xác định rõ nội dung, phương thức cầm quyền là giải quyết đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan mối quan hệ giữa Đảng – Nhà nước, giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ trong thể chế chính trị nước ta là điều kiện đảm bảo sự cầm quyền của Đảng được bền vững và lâu dài.

CHƯƠNG 3

THỰC TRẠNG PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

3.1. Khái quát quá trình cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1945 đến năm 2020

3.2.1. Thời kỳ trước năm 1986

3.2.1.1. Thời kỳ 1945 – 1946

Cấu trúc Đảng chính trị lúc này là: Đảng Cộng sản cầm quyền, có đảng đối lập, có Đảng tham chính, có thành phần không đảng phái tham chính. Gắn với cấu trúc đảng phái nêu trên, phương thức cầm quyền của Đảng được xác lập bằng việc sớm tổ chức tổng tuyển cử bầu cử Quốc hội (6-1-1946) để hợp pháp hóa chính quyền lâm thời đã được thành lập trong cách mạng tháng Tám

Phương thức cầm quyền của Đảng được xác lập không chỉ do việc bố trí Đảng viên nắm các vị trí then chốt mà còn được khẳng định nhờ năng lực, phẩm chất của những người cộng sản.

3.2.1.2. Thời kỳ 1947 – 1986

Phương thức cầm quyền của Đảng đối với chính quyền nhà nước các cấp mang tính trực tiếp bằng đường lối, nghị quyết, chỉ thị để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, và lực lượng vũ trang.

Trong giai đoạn này, phương thức cầm quyền chủ yếu là chấp hành chính sách. Đây là phương thức cầm quyền và phương thức lãnh đạo mang tính chất trực tiếp, quyết định trực tiếp để xử lý các sự vụ liên quan đến phát triển kinh tế, xã hội của đất nước là chính, cũng là phương thức cầm quyền nhất nguyên hóa, lấy Đảng thay mặt Chính phủ, tập trung thống nhất cao độ.

3.2.2. Thời kỳ từ năm 1986 đến 2020

Cấu trúc Đảng chính trị lúc này là: Đảng Cộng sản Việt Nam duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội, không có đảng đối lập, không có đảng tham chính nhưng có người ngoài đảng tham chính. Phương thức cầm quyền giai đoạn này là chấp hành chính sách và làm theo pháp luật.

3.2. Nội dung, đặc điểm phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

3.2.1. Một số đặc điểm chế định phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất: Phương thức cầm quyền có tính nguyên tắc của Đảng Cộng sản Việt Nam là không chấp nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập - Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng duy nhất cầm quyền.

Thứ hai, Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là đảng của giai cấp công nhân, mà còn là Đảng của dân tộc Việt Nam.

Thứ ba: Đảng giành chính quyền từ lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, khôi phục chủ quyền quốc gia, thiết lập nhà nước dân tộc.

3.2.2. Nội dung phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất: Đảng cầm quyền bằng công tác tư tưởng; *Thứ hai:* Thiết kế mô hình tổ chức nhà nước thống nhất quyền lực; *Thứ ba:* Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền thông qua đội ngũ cán bộ; *Thứ tư:* Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền bằng công tác kiểm tra, giám sát; *Thứ năm:* Đảng cầm quyền thông qua việc thể chế hóa đầy đủ, toàn diện, nhất quán Cương lĩnh, đường lối của Đảng thành luật pháp, chính sách, thực hiện cầm quyền bằng pháp luật; *Thứ sáu:* Chế định hóa ý thức hệ giai cấp thành quy phạm đạo đức cầm quyền làm cơ sở ràng buộc trách nhiệm, lòng trung thành của đảng viên với Đảng, với Tổ quốc, lấy đức để cầm quyền

3.3. Thành tựu và hạn chế trong phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam và nguyên nhân

3.3.1. Thành tựu

3.3.1.1. Về công tác tư tưởng

Trở thành Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn không ngừng củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên định cầm quyền bằng các thiết chế, tư tưởng, lý luận khoa học. Thực hiện phương thức cầm quyền bằng các thiết chế, tư tưởng lý luận trong thời gian qua đã được Đảng đặc biệt coi trọng. Đảng luôn xác định quan điểm, đường lối, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo, xác định nội dung hình thức, biện pháp công tác tư tưởng, lý luận, xây dựng và củng cố kiện toàn bộ máy tiến hành công tác tư tưởng lý luận. Trong quá trình hoạt động, Đảng thường xuyên tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách cầm quyền của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3.3.1.2. Tổ chức mô hình quyền lực Nhà nước

Trở thành Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn không ngừng củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên định cầm quyền bằng các thiết chế, tư tưởng, lý luận khoa học. Thực hiện phương thức cầm quyền bằng các thiết chế, tư tưởng lý luận trong thời gian qua đã được Đảng đặc biệt coi trọng. Đảng luôn xác định quan điểm, đường lối, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo, xác định nội dung hình thức, biện pháp công tác tư tưởng, lý luận, xây dựng và củng cố kiện toàn bộ máy tiến hành công tác tư tưởng lý luận. Trong quá trình hoạt động, Đảng thường xuyên tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách cầm quyền của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3.3.1.3. Công tác cán bộ

Thứ nhất: Về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đảng đã quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo đức, lối sống, tinh thông về nghiệp vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm hoạt động trong hệ thống chính trị, đặc biệt trong bộ máy Nhà nước, thực hiện tốt phương thức cầm quyền bằng hệ thống tổ chức Đảng và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, Đảng viên.

Thứ hai: Về công tác lựa chọn nhân sự trong Đảng. Trong quá trình xây dựng, củng cố tổ chức, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định lựa chọn nhân sự giới thiệu bầu cử vào

bộ máy Nhà nước gắn với tỷ lệ xác định tỷ lệ, cơ cấu quyền lực nhà nước mà Đảng phải nắm giữ, chi phối, tất cả những nội dung đó được thực hiện thông qua bầu cử.

Thứ ba: Về công tác quản lý Đảng viên trong bộ máy Nhà nước, thực hiện cầm quyền bằng kỷ luật có hiệu quả.

Trong những năm qua, Đảng ta luôn quan tâm chỉ đạo công tác quản lý đảng viên như: Xác định nội dung quản lý đảng viên đặc thù trong từng cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp; Xây dựng quy phạm quản lý và chế độ kỷ luật nghiêm minh đảng viên trong bộ máy nhà nước; Kiện toàn các thiết chế chuyên trách để tăng cường quản lý Đảng trong bộ máy nhà nước phù hợp với tình hình mới; Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng,... Vì vậy đã đạt được những kết quả tích cực, kỷ cương, kỷ luật trong Đảng nghiêm minh hơn, phương thức lãnh đạo của Đảng từng bước được đổi mới, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng được nâng cao.

3.3.1.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, nguy cơ tha hóa quyền lực rất lớn, Đảng ta đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị, đặc biệt là công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; tự diễn biến, tự chuyển hóa trong cán bộ, đảng viên đang được thực hiện một cách quyết liệt, nâng cao uy tín của Đảng, Nhà nước.

3.3.1.5. Thể chế hóa Cương lĩnh, đường lối của Đảng

Đảng đã thể chế hóa Cương lĩnh, đường lối của Đảng thành luật pháp, chính sách, thực hiện cầm quyền bằng pháp luật

Đảng tạo lập các cơ sở chính trị, định hướng nội dung, mục tiêu cho toàn bộ hoạt động thể chế hóa. Đảng xác định đúng đắn, phù hợp, kịp thời toàn bộ con đường và bước đi của cách mạng Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử; hướng tới các mục tiêu trước mắt cũng như lâu dài của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

Nhận thức được tầm quan trọng của pháp luật trong quản trị xã hội, ngay từ những năm đầu của thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã đề ra chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Có thể nói, chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Hiến pháp, các đạo luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với Hiến pháp, các đạo luật trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội; thể hiện quan điểm nhất quán của Đảng ta về việc sử dụng pháp luật trong cầm quyền hay cầm quyền bằng pháp luật

3.3.1.6. Chế định hóa ý thức hệ giai cấp thành quy phạm đạo đức cầm quyền, kết hợp đạo đức và pháp luật để cầm quyền

Trong quá trình cầm quyền của Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xây dựng hệ giá trị cốt lõi cho từng cơ quan, bộ máy nhà nước làm triết lý để dẫn dắt trong quá trình hoạt động. Đó là phẩm chất cách mạng được rèn luyện, phát huy trong mọi bối cảnh lịch sử, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay. Đảng đã quán triệt việc học tập, làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, đảng viên làm cho các giá trị được lan tỏa, thấm thấu

trong cả hệ thống chính trị thông qua những hành động, việc làm cụ thể, thiết thực, đem lại lợi ích cho dân tộc.

3.3.2. Nguyên nhân của những thành tựu

ĐCS Việt Nam luôn kiên định đường lối đổi mới theo mục tiêu định hướng XHCN, luôn giữ vững bản chất, trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam. Trong quá trình cầm quyền, Đảng luôn xác định rõ vai trò quan trọng của công tác xây dựng Đảng, thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đường lối cầm quyền đúng đắn và sáng tạo, không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả cầm quyền.

3.3.3. Hạn chế

Gần 80 năm qua kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn dân giành được chính quyền. Trên chặng đường lịch sử vẻ vang đó, Đảng ta vừa lãnh đạo toàn dân tộc vừa thực hiện chức năng cầm quyền, đưa đất nước ta vượt qua biết bao khó khăn, thách thức, lập nên những kỳ tích mang tầm thời đại. Tuy nhiên cho đến nay, việc thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng vẫn còn một số hạn chế sau:

3.3.3.1. Về công tác tư tưởng lý luận

Nhận thức lý luận về cầm quyền của Đảng còn lạc hậu, có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn công cuộc đổi mới trong xu thế toàn cầu hóa

ĐCS Việt Nam luôn kiên định đường lối đổi mới theo mục tiêu định hướng XHCN, luôn giữ vững bản chất, trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam. Trong quá trình cầm quyền, Đảng luôn xác định rõ vai trò quan trọng của công tác xây dựng Đảng, thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đường lối cầm quyền đúng đắn và sáng tạo, không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả cầm quyền.

3.3.3.2. Tổ chức mô hình quyền lực Nhà nước

Mô hình tổ chức quyền lực Nhà nước thiếu những cơ chế kiểm soát quyền lực hữu hiệu, trách nhiệm cá nhân chưa rõ ràng

Ở nước ta, việc thiết kế mô hình tổ chức quyền lực Nhà nước ưu tiên “Chính phủ mạnh”, mô hình tổ chức Nhà nước tập quyền phù hợp với mô hình cấu trúc chính thể một Đảng duy nhất cầm quyền để tối ưu hóa việc chính danh hóa quyền lực chính trị trong quyền lực công nhưng cơ chế kiểm soát quyền lực chưa tốt, trách nhiệm cá nhân chưa rõ ràng.

3.3.3.3. Về công tác cán bộ

Thứ nhất: Lựa chọn nhân sự - thực hiện công tác bầu cử còn không ít bất cập. Các biểu hiện của tình trạng dân chủ hình thức trong quá trình bầu cử, từ khâu giới thiệu ứng cử viên, tiếp xúc cử tri đến khâu bỏ phiếu diễn ra hết sức phổ biến. Quá trình hiệp thương bầu cử còn nặng nề, hợp thức hoá sự chỉ đạo, định hướng từ cấp trên, nên chưa thể chọn được những đại biểu xứng đáng nhất, chưa phát huy được tính tích cực của người dân; *Thứ hai: Quản lý Đảng viên trong bộ máy Nhà nước, thực hiện cầm quyền bằng kỷ luật Đảng còn nhiều hạn chế.* Nhiều đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật, thậm chí tạo nên mức sống, lối sống, phong cách khác nhau giữa “lãnh đạo chính quyền, và lãnh đạo chuyên trách

công tác Đảng” cũng như tâm lý thích làm lãnh đạo chính quyền, ngại làm lãnh đạo chuyên trách công tác Đảng.

3.3.3.4. Cơ chế kiểm soát quyền lực Nhà nước

Thứ nhất, cơ chế kiểm soát quyền lực trong bộ máy nhà nước mặc dù đã được thiết lập, nhưng chưa thể hiện được đầy đủ tinh thần được ghi nhận trong Cương lĩnh và Hiến pháp.

Thứ hai, cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước tính hiệu lực và hiệu quả của chúng vẫn còn khá khiêm tốn.

3.3.3.5. Thể chế hóa Cương lĩnh, đường lối của Đảng

Quá trình thể chế hóa các chủ trương, đường lối và định hướng chính sách của Đảng vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, như có tình trạng “sao chép” các nghị quyết của Đảng; việc thể chế hóa có lúc, có lĩnh vực vừa chưa đồng bộ, chưa bao quát, chưa bảo đảm tính hệ thống và toàn diện; chưa cụ thể, sát thực và thiếu tính khả thi...

3.3.3.6. Chế định hóa ý thức hệ giai cấp thành quy phạm đạo đức còn hạn chế.

Thể chế hóa ý thức hệ giai cấp thành triết lý, chuẩn mực đạo đức của từng cơ quan, bộ máy Nhà nước còn yếu, chưa gắn chặt được trách nhiệm, nghĩa vụ của đảng viên, vị thế, chức vụ mà Đảng đã giao phó. Việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vẫn còn tình trạng nói không đi đôi với làm; không tuân thủ nguyên tắc của Đảng, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cá nhân chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, chưa nêu cao ý thức và trách nhiệm trước nhân dân. Thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên chưa trở thành nền nếp, hiệu quả chưa cao.

3.3.4. Nguyên nhân của những hạn chế

Nguyên nhân khách quan, xuất phát từ công cuộc đổi mới là quá trình đầy khó khăn, phức tạp, chưa hề có tiền lệ lịch sử, trong khi trên thế giới thường xuyên những biến động khó lường, sự phát triển về kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ diễn ra vô cùng mau lẹ và phức tạp làm cho những chủ trương, chính sách đúng đắn dẫn mau cho bị thực tiễn vượt qua; các thế lực thù địch điên cuồng chống phá Đảng, Nhà nước, cản trở con đường đi lên CNXH

Về nguyên nhân chủ quan, hệ thống chính trị nước ta sau hàng chục năm tiến hành đổi mới, song còn nhiều mặt lạc hậu xa với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội; bộ máy của hệ thống chính trị còn cồng kềnh, cơ chế, thể chế tổ chức và hoạt động của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội còn nhiều mặt hạn chế, bất cập, thiếu đồng bộ; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ nhiều hạn chế; tình trạng suy thoái trong cán bộ, đảng viên chậm ngăn chặn, đẩy lùi... đã làm suy giảm năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức mạnh của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị.

3.4. Những vấn đề đặt ra trong việc thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, việc phân định rõ chức năng lãnh đạo và chức năng cầm quyền, phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền hữu hiệu để cầm quyền là hết sức cần thiết; *Thứ hai*, như Lenin đã từng cảnh báo, khi một Đảng duy nhất cầm quyền sẽ dễ nảy sinh bệnh

“Kiêu ngạo cộng sản”. Bệnh này dẫn tới nhiều điều hệ trọng khác như chủ quan duy ý chí, mất dân chủ,...; *Thứ ba*, Đảng ta là Đảng duy nhất lãnh đạo và duy nhất cầm quyền nên cán bộ của Đảng rất dễ bị mắc bệnh độc đoán, chuyên quyền, chủ quan, duy ý chí, quan liêu, hách dịch; *Thứ tư*, việc cầm quyền cũng như phương thức cầm quyền của Đảng ta rất đặc thù, ít những điều kiện và hoàn cảnh tương đồng để có thể học tập, đúc rút kinh nghiệm; *Thứ năm*, Phương thức cầm quyền để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa đòi hỏi phải không ngừng cách mạng, không ngừng sáng tạo, đòi hỏi mỗi cán bộ đảng viên phải thực sự có bản lĩnh, trí tuệ, nhưng tình hình thực tế đã không được như vậy.

Tiểu kết chương 3

Có thể thấy rằng phương thức cầm quyền của Đảng là vấn đề cốt lõi trong công tác xây dựng Đảng. Đảng ta đã xây dựng cả hệ thống chính trị, hệ thống chính quyền vững mạnh để thực hiện sự cầm quyền của mình. Đảng đã hiện thân vào hệ thống nhà nước, thực hiện chức năng của mình đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, từng bước thực hiện và hoàn thiện cơ chế và các biện pháp để việc cầm quyền ngày càng hiệu quả và được nhân dân thừa nhận.

Tuy nhiên, bên cạnh đó việc thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng vẫn còn có nhiều khuyết điểm. Trong thời gian tới, Đảng cần vận dụng sáng tạo, linh hoạt những vấn đề đặt ra đối với việc đổi mới phương thức cầm quyền nhằm nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, đáp ứng ngang tầm nhiệm vụ lịch sử mà dân tộc giao phó và nhân dân ủy thác, xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân, tiếp tục gánh vác thành công trọng trách ngang tầm thời cuộc hiện nay.

CHƯƠNG 4

GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1. Tình hình, sự cần thiết và những yêu cầu đặt ra đối với việc đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

4.1.1. Tình hình thế giới và trong nước

4.1.1.1. Tình hình thế giới

Trong những năm tới, hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Trước tình hình đó, các quốc gia cần bổ xung, củng cố phát triển nền tảng tư tưởng, ý thức hệ, cơ sở chính trị - xã hội, điều chỉnh cơ cấu, thể chế, thay đổi chiến lược, sách lược, phương thức cầm quyền... cần nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của các đảng chính trị, nhất là đảng cầm quyền ở các quốc gia đẩy mạnh hội nhập và phát triển.

4.1.1.2. Tình hình trong nước

*** Những mặt thuận lợi**

Với tư cách là một Đảng duy nhất cầm quyền, trong quá trình cầm quyền, Đảng luôn được nhân dân tin tưởng, ủng hộ, cùng tham gia góp sức vào công cuộc cách mạng chung của Đảng.

Có thể khẳng định, không có sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta không thể có được thành quả vĩ đại của hai thời kỳ cách mạng – đấu tranh giải

phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Vai trò to lớn của Đảng không chỉ ở khoa học và nghệ thuật xác định nội dung, mục tiêu cách mạng, mà quan trọng hơn là đã thống nhất được ý chí và hành động, phát huy cao độ trách nhiệm, lương tâm và trí tuệ của toàn dân, tất cả được quy tụ vào một Đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo.

**Những mặt khó khăn, thách thức*

Việt Nam đang trong thời kỳ lịch sử chuyển đổi mô hình kinh tế - xã hội nhanh chóng. Trong giai đoạn này, xuất hiện một loạt nhân tố không ổn định và mâu thuẫn ở tầng sâu, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đối mặt với những thử thách và thách thức bên trong và bên ngoài Đảng, quá trình hoàn thiện phương thức cầm quyền của Đảng đầy gian khó và hiểm nguy, nhưng đồng thời, cũng nhìn nhận được rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam đứng trước thời cơ mang tính lịch sử quan trọng để thực hiện chuyển đổi và hoàn thiện phương thức cầm quyền của Đảng.

4.1.2. Sự cần thiết phải đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng trong tình hình mới

Sự cần thiết đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng xuất phát từ điều kiện mới và đòi hỏi của tình hình trong nước và những thay đổi của thế giới. Khi chuyển sang kinh tế thị trường, vai trò của thị trường tăng lên, vai trò can thiệp trực tiếp của Nhà nước giảm đi, mặc dù sự cầm quyền của Đảng vẫn có hiệu lực toàn diện đối với Nhà nước và xã hội, song phương thức cầm quyền của Đảng phải thay đổi. Đảng chủ yếu cầm quyền thông qua lãnh đạo đường lối, định hướng, chính sách phát triển. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Đảng phải coi trọng việc cầm quyền thông qua tổ chức Đảng và Đảng viên trong hệ thống chính trị, đặc biệt là bằng Nhà nước và thông qua Nhà nước. Chính ở khâu này chúng ta nhận thấy rõ sự cầm quyền của Đảng thể hiện thông qua tuyển chọn và tổ chức cán bộ đảng viên cho toàn bộ hệ thống chính trị các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt của Nhà nước và cơ cấu cán bộ

4.1.2. Mục tiêu, định hướng và những yêu cầu đặt ra đối với việc đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

4.1.2.1. Mục tiêu

Thứ nhất: Đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng trước hết là nhằm đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới theo mục tiêu XHCN, không ngừng hoàn thiện, nâng cao hiệu quả lãnh đạo và cầm quyền của Đảng đối với Nhà nước và xã hội

Thứ hai: Đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng nhằm phát huy vai trò của nhân dân và các tổ chức chính trị xã hội trong xây dựng Nhà nước, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nhằm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thứ ba: nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là thể chế hoá, cụ thể hoá thành luật và các văn bản dưới luật; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp.

Thứ tư: Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp uỷ, tổ chức đảng, thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

thông suốt từ Trung ương đến cơ sở.

4.1.2.2. Định hướng đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng trong giai đoạn hiện nay

Thứ nhất: Nhận thức đúng đắn về mối liên hệ và sự khác biệt giữa phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng; *Thứ hai:* Đổi mới mạnh mẽ cách ra nghị quyết và thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng thành các chính sách, chiến lược, dự án, chương trình công tác lớn của Nhà nước; *Thứ ba:* Hoàn thiện, kiện toàn một số khâu trong công tác tổ chức cán bộ. *Thứ tư:* Hoàn thiện, kiện toàn một số khâu trong công tác tổ chức cán bộ; *Thứ năm:* Nâng cao uy tín, tính thuyết phục của Đảng trước nhân dân; *Thứ sáu:* Đảng phải có tầm nhìn chiến lược, dự báo diễn biến của tình hình thế giới để luôn giữ tính chủ động trong mọi tình huống; *Thứ bảy:* Đảng phải nâng cao bản lĩnh chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; *Thứ tám:* Xây dựng cơ chế vận hành quyền lực có cơ cấu hợp lý, bố trí khoa học, trình tự chặt chẽ, ràng buộc hiệu quả, tăng cường và hoàn thiện cơ chế giám sát quyền lực là tư tưởng quan trọng;

4.1.2.3. Những yêu cầu đặt ra đối với việc đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất: Phải có lợi cho sự kiên định và củng cố địa vị lãnh đạo, địa vị cầm quyền của Đảng; *Thứ hai:* Kiên định xuất phát từ tình hình thực tế của Việt Nam; *Thứ ba:* Phải có lợi cho việc củng cố nền tảng cầm quyền và mở rộng nguồn lực cầm quyền của Đảng.

4.2. Một số giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

4.2.1. Về công tác tư tưởng

Đổi mới nhiệm vụ tư tưởng, vận dụng sáng tạo lý luận nhằm góp phần phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn nghiên cứu, phát triển lý luận, phát triển Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản cầm quyền, xây dựng Đảng trong điều kiện hiện nay, vấn đề xây dựng pháp luật xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân....

Nghiên cứu, bổ sung phát triển nhận thức lý luận về quy luật cầm quyền của Đảng Cộng sản. Đẩy mạnh học tập, nghiên cứu, quán triệt lý luận về xây dựng Đảng, gắn với những nội dung lý luận cơ bản về nền tảng tư tưởng, đường lối cách mạng Việt Nam.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, xây dựng bản lĩnh chính trị, niềm tin cho đội ngũ cầm quyền của Đảng. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh tư tưởng chống các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ.

4.2.2. Thống nhất nhận thức về mô hình cấu trúc “một đảng duy nhất cầm quyền, người ngoài đảng tham chính”

Thống nhất nhận thức về mô hình cấu trúc “một đảng duy nhất cầm quyền, người ngoài đảng tham chính” để làm cơ sở cho các thiết kế chính trị đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng.

Đây là vấn đề không mới, đã được chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện khi xây dựng

Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Bên cạnh đó cần phải lựa chọn những người ngoài Đảng khi cơ cấu cần thật kỹ càng nhằm tránh tạo môi trường cho các phần tử cơ hội chui vào phá hoại bộ máy nhà nước, nhưng cũng cần khắc phục tâm lý “an toàn” quá mức nên chọn những người không đủ uy tín, trình độ để làm cho đủ, loại bỏ những người tài đức dám nghĩ, dám làm, dám đấu tranh

4.2.3. Tổ chức mô hình quyền lực Nhà nước

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quyền lực Nhà nước, thực hiện cầm quyền thống nhất, tập trung. Thống nhất quyền lực nhưng có sự phân công và phối hợp hợp lý giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp là nguyên tắc cơ bản cho tổ chức quyền lực Nhà nước ở nước ta hiện nay.

Thứ nhất: Cần xác định mức độ phân công để từng cơ quan có điều kiện xây dựng theo hướng chuyên nghiệp mà không tách rời vai trò lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai: Hợp nhất một số chức danh, một số tổ chức Đảng với Nhà nước, điều này sẽ tránh được sự xuất hiện hai hệ thống quyền lực của Đảng đối đầu và triệt tiêu nhau và đảm bảo tính thống nhất.

Thứ ba: Xác định số lượng, cơ cấu ủy viên Bộ Chính trị vào các vị trí phù hợp nhằm tăng cường năng lực cầm quyền và lãnh đạo của Đảng.

4.2.4. Đổi mới công tác cán bộ

Thứ nhất: Về công tác lựa chọn nhân sự: cần thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, cải tiến quy trình, thể thức lựa chọn nhân sự để bổ nhiệm cán bộ tham gia bộ máy nhà nước, thực hiện cầm quyền bằng tranh cử.

Thứ hai: Kiểm tra, giám sát đảng viên làm việc trong bộ máy nhà nước, thực hiện cầm quyền bằng chế độ kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

4.2.5 Công tác kiểm tra giám sát

Đổi mới cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, thực hiện cầm quyền bằng kiểm soát quyền lực.

Một là: *Kiểm soát quyền lực trong Đảng.* Quyền lực của Đảng phải được kiểm soát một cách chặt chẽ và khoa học là một tất yếu khách quan. Thứ nhất: Thành lập cơ quan giám sát quyền lực của Đảng ở Trung ương hoạt động một cách độc lập ở đây là Ủy ban kiểm tra trung ương; *Thứ hai:* Nâng cao công tác tự phê bình và phê bình trong Đảng; *Thứ ba:* Đảm bảo tính độc lập của cơ quan tư pháp và thống nhất phân công. Quan hệ giữa Đảng với cơ quan tư pháp là Đảng lãnh đạo; *Thứ tư:* tăng cường sự giám sát, kiểm soát từ nhân dân.

Hai là: *Kiểm soát quyền lực Nhà nước.* Bao gồm: *Thứ nhất:* Sử dụng quyền lực nhà nước để kiểm soát quyền lực nhà nước; *Thứ hai:* Sử dụng quyền lực chính trị kiểm soát quyền lực nhà nước; *Thứ ba:* Sử dụng quyền lực xã hội để kiểm soát quyền lực Nhà nước.

4.2.6. Thể chế hóa toàn diện, đầy đủ, nhất quán Cương lĩnh, đường lối của Đảng thành luật pháp, chính sách, thực hiện cầm quyền bằng pháp luật

Một là: *Kiểm soát quyền lực trong Đảng.* Quyền lực của Đảng phải được kiểm soát một cách chặt chẽ và khoa học là một tất yếu khách quan. Thứ nhất: Thành lập cơ quan giám sát quyền lực của Đảng ở Trung ương hoạt động một cách độc lập ở đây là Ủy ban

kiểm tra trung ương; *Thứ hai*: Nâng cao công tác tự phê bình và phê bình trong Đảng; *Thứ ba*: Đảm bảo tính độc lập của cơ quan tư pháp và thống nhất phân công. Quan hệ giữa Đảng với cơ quan tư pháp là Đảng lãnh đạo; *Thứ tư*: tăng cường sự giám sát, kiểm soát từ nhân dân.

Hai là: *Kiểm soát quyền lực Nhà nước*. Bao gồm: *Thứ nhất*: Sử dụng quyền lực nhà nước để kiểm soát quyền lực nhà nước; *Thứ hai*: Sử dụng quyền lực chính trị kiểm soát quyền lực nhà nước; *Thứ ba*: Sử dụng quyền lực xã hội để kiểm soát quyền lực Nhà nước.

4.2.7. Dựa vào đức để cầm quyền.

“Dựa vào đức để cầm quyền” tức là lấy “đức” để góp phần củng cố sức mạnh “mềm” và nâng cao tính thuyết phục trong vai trò cầm quyền của Đảng. Kết hợp đúng đắn “cầm quyền bằng pháp luật” theo các tiêu chuẩn pháp quyền hiện đại và “dựa vào đức để cầm quyền” là phương thức cầm quyền có hiệu lực cao và cần tiếp tục được sử dụng hợp lý.

4.2.8. Mở rộng dân chủ trong Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Để phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, trước hết, Đảng cần đề cao quan điểm: dân chủ không chỉ là sinh mệnh của Đảng mà là sinh mệnh của xã hội; không có dân chủ thì không có CNXH. Dân chủ trong Đảng là sức mạnh và điều kiện cho việc xây dựng thành công một xã hội dân chủ, văn minh. Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân là cơ sở xã hội vững chắc cho sự cầm quyền của Đảng, quyết định sự hưng vong của Đảng. Vì vậy, muốn cầm quyền bền vững, Đảng phải dựa vào nhân dân để nắm bắt vấn đề xây dựng đường lối, chính sách, phục vụ nhu cầu và lợi ích thiết thực của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động nhân dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước.

Tiểu kết chương 4

Như vậy, trong chương này, tác giả đã chỉ ra những yêu cầu mới đối với việc đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, những khó khăn và thách thức của tình hình trong nước và quốc tế, những mục tiêu và định hướng cùng những yêu cầu đặt ra trong đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng.

Đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng để phương thức cầm quyền được thực hiện tốt hơn là một bộ phận cấu thành của toàn bộ công tác xây dựng, đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Một số giải pháp đưa ra và có quan hệ tương hỗ biện chứng với nhau để đảm bảo thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng hiệu quả và cần phải thực hiện đồng thời.

KẾT LUẬN

Vấn đề cầm quyền và nội dung, phương thức cầm quyền đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh, các đảng cầm quyền, các học giả, các nhà hoạt động chính trị-thực tiễn trên thế giới và trong nước quan tâm, nghiên cứu. Đối với Đảng ta, vấn đề cầm quyền đặt ra không mới, những lại có tính cấp thiết chính trong tình hình mới, Vấn đề Đảng cầm quyền và phương thức cầm quyền của Đảng còn nhiều nội dung chưa được làm sáng tỏ, về mặt lý luận chúng ta vẫn còn lúng túng và nhất là về phương thức cầm quyền của Đảng. Đảng cầm quyền và hiện nay phương thức cầm quyền của Đảng được thực hiện như thế nào, có những phương thức cầm quyền như thế nào hiện nay, ... vẫn là một bài toán cần phải giải quyết.

Trước yêu cầu của công cuộc đổi mới xây dựng nền kinh tế thị trường, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát huy dân chủ XHCN và hội nhập quốc tế. Công cuộc đổi mới của Đảng tuy đạt những thành tựu to lớn, nhưng cũng đang đứng trước những nguy cơ, thách thức, liên quan đến việc xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, quản lý hiệu quả kinh tế-xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu, đường lối đổi mới của Đảng. Vấn đề đặt ra đối với Đảng phải tránh nguy cơ, vượt qua thách thức, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, thực hiện công cuộc đổi mới thắng lợi, đòi hỏi Đảng phải nâng cao nhận thức lý luận về vai trò, nội dung, phương thức, thực hiện cầm quyền, năng lực và những điều kiện cầm quyền, để xây dựng đường lối cầm quyền, đội ngũ cầm quyền, thể chế cầm quyền, kiểm soát quyền lực,... đảm bảo quyền lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Trong quá trình cầm quyền, việc Đảng Cộng sản Việt Nam lựa chọn phương thức cầm quyền là rất quan trọng đối với tiến trình và kết quả thực hiện các nội dung, mục tiêu cầm quyền của Đảng. Do đó, Đảng Cộng sản Việt Nam rất quan tâm đến phương pháp, cách thức cầm quyền của Đảng, ngày càng nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của phương thức cầm quyền đối với các vấn đề của đất nước. Tiêu chí đánh giá phương thức cầm quyền được xác định như: Xem xét phương thức cầm quyền có hợp lý hay không, tức là có phù hợp với điều kiện lịch sử hay không; Phương thức cầm quyền có hiệu quả không. Điều này chủ yếu xem phương thức cầm quyền của Đảng có thể thúc đẩy sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội hay không, có làm cho quyền lực nhà nước phát triển theo hướng thống nhất hay không; Xem xét nó có khiến cho quần chúng nhân dân thỏa mãn hay không,... Có thể khẳng định rằng: Phương thức cầm quyền tốt hay không tốt cuối cùng được quyết định bởi nhân dân có hài lòng hay không. Bởi vậy, bất kỳ sự đổi mới phương thức cầm quyền nào cũng phải lấy lợi ích và ý chí của nhân dân làm cơ sở.

Nghiên cứu đề tài Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986 – 2020), tác giả xin rút ra một số kết luận như sau:

Thứ nhất, đi từ luận giải khái niệm Đảng cầm quyền, phương thức cầm quyền của Đảng, luận án đã phân tích và khái quát, làm rõ khái niệm phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam: Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là hệ thống các hình thức, cách thức, phương pháp tiến hành xây dựng, sử dụng, kiểm soát hoạt động của Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội, cụ thể hóa, thể chế hóa và thực hiện thắng lợi mục tiêu, nội

đúng cầm quyền của Đảng. Luận án cũng đã phân tích tìm hiểu các phương thức cầm quyền của các đảng chính trị trên thế giới như phương thức cầm quyền của các Đảng chính trị ở các nước đa đảng; hay một Đảng nổi trội, tam quyền phân lập không triệt để; các nước duy nhất một Đảng cầm quyền, thống nhất quyền lực nhà nước,...từ đó rút ra những giá trị để tham chiếu đối với Việt Nam trong việc thực hiện phương thức cầm quyền của Đảng.

Thứ hai, trên cơ sở Cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết và thực tiễn hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, Luận án bước đầu đã phân tích những nội dung cơ bản trong phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam: Đảng cầm quyền bằng công tác tư tưởng để xác định đúng đường lối, chủ trương chiến lược, sách lược cầm quyền, là cơ sở để Nhà nước cụ thể hóa, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách cầm quyền của Đảng trong thực tiễn và được coi như kim chỉ nam cho hành động của Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đảng cầm quyền thông qua hiến pháp và pháp luật, thông qua các thể chế nhà nước và kỷ luật của Đảng để đảm bảo hoạt động của Nhà nước theo định hướng chính trị, hiệu lực và hiệu quả. Bên cạnh đó, việc xây dựng đội ngũ cán bộ là điều kiện quyết định đảm bảo vững chắc cho sự cầm quyền của Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị. Đảng cầm quyền thông qua công tác kiểm tra, giám sát.

Thứ ba, luận án đã tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, khái quát tiến trình cầm quyền của Đảng từ năm 1945 đến năm 2020, đồng thời chỉ ra những ưu điểm cũng như hạn chế trong phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; phân tích những nguyên nhân dẫn tới những thành tựu và hạn chế đó. Từ đó, luận án đã làm rõ những vấn đề đặt ra trong việc thực hiện phương thức cầm quyền hiện nay của Đảng CSVN là: Kiên định một Đảng duy nhất cầm quyền đi đôi với mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội; nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng; thay đổi tư duy cầm quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; nâng cao vị thế vai trò của Đảng cầm quyền trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế và đơn vị sự nghiệp công và từ đòi hỏi của thực tiễn trong công cuộc đổi mới đất nước và xu hướng toàn cầu hóa.

Thứ tư, trên cơ sở phân tích, dự báo những đòi hỏi của tình hình trong nước cũng như thế giới đối với đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng, những mục tiêu, định hướng và yêu cầu đặt ra. Từ đó luận án đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay như: Về công tác tư tưởng; Thống nhất nhận thức về mô hình cấu trúc “một Đảng duy nhất cầm quyền, người ngoài Đảng tham chính”; tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quyền lực Nhà nước; đổi mới công tác cán bộ; đổi mới, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, thực hiện cầm quyền bằng kiểm soát quyền lực, thể chế hóa toàn diện, đầy đủ nhất quán Cương lĩnh, đường lối của Đảng thành luật pháp, chính sách, thực hiện cầm quyền bằng pháp luật; kiểm tra, giám sát đảng viên làm việc trong các bộ máy nhà nước, thực hiện cầm quyền bằng chế độ kỉ luật; dựa vào đức để cầm quyền; mở rộng dân chủ trong cầm quyền,...Các giải pháp nêu trên, theo tác giả phải được thực hiện đầy đủ và đồng thời.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phí Thị Lan Phương (2019), “Một số vấn đề về Đảng Cộng sản cầm quyền và vận dụng vào thực tiễn nước ta trong giai đoạn hiện nay”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia *Giảng dạy lý luận chính trị trong điều kiện hiện nay*”, Đại học Kinh tế quốc dân, 11/2019, ISBN 978-604-65-4450-0, Nxb Lao động xã hội, tr.799-806.
2. Phạm Quốc Thành, Bùi Thành Nam, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Quỳnh Nga, Phí Thị Lan Phương (2020), “Ruling Mode of Communist Party of Vietnam in Theory and Practice”, *Chinese Political Science Review* (9) <https://doi.org/10.1007/s41111-020-00162-1>. ISSN 2365-4244, pp 488-512.
3. Phí Thị Lan Phương (2021), “Thành tựu của Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền sau 35 năm đổi mới”, Hội thảo quốc tế *Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng đất nước và những kết quả đạt được của Đại hội lần thứ 13 Đảng Cộng sản Việt Nam*, Maxcowva 5/2021.
4. Phí Thị Lan Phương (2021), “Nâng cao uy tín chính trị nhằm đảm bảo vị thế, vai trò cầm quyền của Đảng trong tình hình hiện nay”, Hội thảo quốc gia: *Quán triệt văn kiện Đại hội XIII Đảng Cộng sản Việt Nam vào giảng dạy các môn lý luận chính trị tại các cơ sở giáo dục đại học*, Hội Đồng Lý luận Trung ương và Đại học Kinh tế Quốc dân, 11/2021, ISBN: 978-604-344-272-4, Nxb Dân trí, tr.871-879.
5. Phí Thị Lan Phương (2021), Ràng buộc và giám sát quyền lực của Đảng cầm quyền, *Hội thảo khoa học Cán bộ trẻ và Nghiên cứu sinh năm 2021* tại Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội, 12/2021. ISBN 978-604-352-660-8. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.109-121.
6. Phí Thị Lan Phương (2022), “Nội dung phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lĩnh vực kinh tế - Những vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Giáo dục lý luận* (339), ISBN 0868-3492, tr. 27-33.
7. Phí Thị Lan Phương (2022), “Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”, Hội thảo quốc gia: *Nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và một số kiến nghị chính sách*. Viện triết học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) phối hợp với Viện triết học và Học viện Chính trị khu vực IV (Học viện CTQG HCM) tổ chức, tháng 7/2022, tr.203-214.